TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **259**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25/04/2025
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thanh Hà**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Vũ Vương**
Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Đinh Thị Thủy** - *Cán bộ TAND quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: ông: ***Đỗ Minh Tuấn*** - *Kiểm sát viên.*

Ngày 25 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 99/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXX- HNGĐ ngày 08 tháng 04 năm 2025, giữa:

- ***Nguyên đơn*: *Chị Vương Tố H,*** sinh năm 1973 (có mặt)
HKTT: Số 90 M, phường N, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Hiện trú tại: Số 61 H, phường H, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- ***Bị đơn*: *Anh Nguyễn Đức C,*** sinh năm: 1961 (có mặt)
HKTT và trú tại: Số 90 M, phường N, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 12/02/2025 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Vương Tố H trình bày:

- Về tình cảm: Tôi và anh Nguyễn Đức C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ngày 14/12/1999. Đây là lần kết hôn thứ nhất của chúng tôi. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ số 90 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 11 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hòa hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống. Bản thân anh C là người sống bạo lực, trong suốt thời gian chung sống, năm nào tôi cũng bị đánh. Lần gần đây nhất tôi phải nhờ công an phường Nguyễn Du can thiệp. Mâu thuẫn xảy ra chúng tôi đã nhiều lần nói chuyện, tôi cũng cho anh C nhiều cơ hội nhưng đều không có kết quả gì. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 11/2024, tôi đã

chuyển về sống với bố mẹ ở Hàng Cót còn anh C thì vẫn ở tại địa chỉ trên, mỗi người một cuộc sống không ai quan tâm đến ai. Nay tôi xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và có nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục được, đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Đức C để sớm ổn định tinh thần và cuộc sống.

- Về con chung: Tôi và anh C có 02 con chung là Nguyễn Thu Trang, sinh ngày 16/11/2000 và Nguyễn Diễm Hương, sinh ngày 30/12/2005. Ly hôn, các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nhà ở chung, tài sản chung và công nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27/02/2025 và các lời khai tiếp theo, bị đơn là anh Nguyễn Đức C trình bày:

- Về tình cảm: Tôi xác nhận lời khai của chị H về quá trình vợ chồng tìm hiểu và đăng ký kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ số 90 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 11 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chủ yếu là những mâu thuẫn vụn vặt trong cuộc sống hằng ngày. Tôi cũng thừa nhận là trong thời gian chung sống nhiều lúc bực tức tôi đã không làm chủ được lời nói, hành động và xảy ra xô xát với chị H, điều này khiến tôi rất ân hận và tôi nhận lỗi về mình. Lần xô xát gần nhất tôi có đánh chị H và chị H thông báo cho bố mẹ và công an phường. Sau tất cả những mâu thuẫn tôi rất mong muốn chị H cho tôi cơ hội sửa sai để vợ chồng về chung sống đoàn tụ. Sau khi chị H bỏ nhà đi tôi cũng đã gọi điện, nhắn tin trao đổi để hòa giải và mong chị H tha thứ nhưng đều không có kết quả. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2024 cho đến nay, mỗi người một cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H đề nghị ly hôn, tôi xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hóa giải được và bản thân tôi đã cố gắng hết sức để níu kéo, nhưng không có kết quả. Đến nay chị H vẫn kiên quyết ly hôn nhưng tôi không đồng ý ly hôn, vì tôi muốn chứng minh cho các con tôi thấy, việc ly hôn là do chị H chứ không phải do tôi.

- Về con chung: Tôi xác nhận lời khai của chị H về con chung là đúng. Ly hôn, các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nhà ở chung, tài sản chung và công nợ chung: Tôi xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

<u>Tại phiên tòa:</u>

- Nguyên đơn, chị Vương Tố H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Đức C; Về con chung: chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thu Trang, sinh ngày 16/11/2000 và Nguyễn Diễm Hương, sinh ngày 30/12/2005. Ly hôn, các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung, nhà đất ở chung và công nợ chung: Chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Đức C xác nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nhiều lần xảy ra xô xát. Anh nhận lỗi về mình và sau khi xảy ra mâu thuẫn cũng đã tìm mọi biện pháp để hòa giải nhưng cũng không đi đến đâu. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2024 mỗi người một nơi, không ai nói chuyện với ai. Nay chị

H vẫn cương quyết xin ly hôn, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị H khai là đúng. Do các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung, nhà đất ở chung và công nợ chung: Anh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết nội dung vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vương Tố H đối với anh Nguyễn Đức C.

- Về con chung: Xác định chị H và anh C có 02 con chung là Nguyễn Thu Trang và Nguyễn Diễm Hương. Các con đã trưởng thành nên không xem xét;
- Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: chị H và anh C xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.
- Về án phí: chị H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về tố tụng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Vương Tố H và anh Nguyễn Đức C là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ngày 14/12/1999, đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H và căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp "Ly hôn". Hiện nay anh C đang trú tại: Số 90 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội theo quy định tại khoản 1 điều 28; điều 35 và điều 39 – BLTTDS.

{2} Về nội dung vụ án:

[2.1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo như anh chị trình bày thì vợ chồng thực sự có mâu thuẫn, nguyên nhân, biểu hiện và mức độ mâu thuẫn qua lời trình bày và quan điểm của chị H và anh C cho thấy mâu thuẫn chủ yếu là do cả hai phía, hai vợ chồng không thể hòa hợp để có tiếng nói chung trong thời gian dài. Thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân, cả hai anh chị cũng không có phương án nào để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy, hôn nhân giữa chị H và anh C đã xảy ra mâu thuẫn từ lâu, hai bên không tìm được tiếng nói chung, có sự bất đồng về quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã nhiều lần phân tích, hòa giải để anh chị suy nghĩ, tạo điều kiện để anh chị về đoàn tụ song không có kết quả.

Xét thấy, hôn nhân giữa chị H và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có

tình nghĩa vợ chồng, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 - Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H được ly hôn với anh C.

[2.2] ***Về con chung***: Xác định chị H và anh C có 02 con chung là là cháu Nguyễn Thu Trang, sinh ngày 16/11/2000 và cháu Nguyễn Diễm Hương, sinh ngày 30/12/2005. Các cháu đã trưởng thành, nên HĐXX không xem xét.

[2.3] ***Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung***: chị H, anh C xác nhận không có, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

{3} Về án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

{4} Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 điều 28, điều 35, điều 39, điều 147, 271 và điều 273 - BLTTDS.

- Các điều 51, 56 - Luật Hôn nhân và gia đình 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vương Tố H đối với anh Nguyễn Đức C. Chị Vương Tố H được ly hôn với anh Nguyễn Đức C.

2/ Về con chung: Xác nhận chị H và anh C có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu Trang, sinh ngày 16/11/2000 và cháu Nguyễn Diễm Hương, sinh ngày 30/12/2005. Các cháu đã trưởng thành, nên HĐXX không xem xét.

3/ Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: chị H và anh C xác nhận không có, nên HĐXX không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Vương Tố H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0024710 ngày 17/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

5/ Về quyền kháng cáo: Chị H, anh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng

- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, HN (Giấy CNKH ngày 14/12/2015).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***